

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2021/HS-ST
Ngày: 17-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

2/ Ông Trương Ngọc Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 187/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2021/QĐXXST-HS ngày 28/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2021/QĐST-HS ngày 10/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Phước; Nơi ĐKKHKT: Không có; tạm trú: Tổ A, khu phố B, phường Chánh M, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị H; Vợ tên Trần Thị Kim N; Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Nhon Trạch, tỉnh đồng Nai xử phạt 04 tháng 15 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 98/2010/HS-ST. Ngày 13/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 319/2012/HS-ST. Bị tạm giữ từ ngày 18/6/2021 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Bị hại:

1/ Anh Lê Hữu P, sinh năm 2002; hộ khẩu thường trú: Xã Phú V, huyện Tân C, tỉnh An Giang; địa chỉ hiện nay: Số A, khu phố B, phường Phú L, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2/ Anh Nguyễn Công T2, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, phường Uyên H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Phụng H, sinh năm 1997; địa chỉ: Kinh A, xã Tân A, huyện Tân H, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 18/6/2021, khi Nguyễn Văn T đang ở trong phòng trọ thuộc Khu ký túc xá Bích Thủy, địa chỉ tại số 97/50, khu phố 3, phường Phú Lợi, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì T nảy sinh ý định đi lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định trên, T đi bộ quanh khu vực Khu ký túc xá thì T nhìn thấy có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Benelli 125, màu đỏ đen, biển số 68D1-404.23 của anh Lê Hữu P đang dựng trước cửa phòng trọ và không có người trông coi. T đi đến và đẩy xe mô tô trên ra đường Huỳnh Văn Lũy, đoạn qua khu phố 3, phường Phú Lợi, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi dùng 01 (một) cây đoản sắt màu trắng, có một đầu đẹp và nhọn, dài 10cm mà T đã chuẩn bị sẵn để bẻ ổ khóa xe mô tô và khởi động được nên T điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ tiêu thụ. Cùng lúc này, lực lượng Công an phường Phú Lợi trên đường tuần tra, kiểm soát bảo đảm an ninh trật tự nhìn thấy T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì T khai nhận xe mô tô trên là T lấy trộm tại Khu ký túc xá Bích Thủy nên lực lượng Công an đưa T về trụ sở làm việc. Tại đây, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cùng ngày 18/6/2021, Công an phường Phú Lợi chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng T và vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Benelli, màu đỏ đen, biển số 68D1-404.23; 01 (một) cây đoản sắt màu trắng, có một đầu đẹp và nhọn, dài 06cm; 01 (một) cây đoản sắt màu trắng, có một đầu đẹp và nhọn, dài 10cm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 186/KLTS-TTHS ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Benelli 125, màu đỏ đen, biển số 68D1-404.23 trị giá là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Benelli 125, màu đỏ đen, biển số 68D1-404.23, số khung 2004HB794397, số máy MI6A74004952, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do Anh Đỗ Phụng H đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Quá trình làm việc, anh H khai nhận đã bán xe mô tô cho anh Lê Hữu P vào ngày 15/02/2020 và chưa làm thủ tục sang tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Do xe mô tô trên là tài sản của anh P nên ngày 29/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố T ra Quyết định số 75/QĐ-CSĐT-ĐTTH xử lý vật chứng là giao trả cho anh P. Hiện anh P không có yêu cầu gì đối với T.

Đối với 01 (một) cây đoản sắt màu trắng, có một đầu đẹp và nhọn, dài 06cm; 01 (một) cây đoản sắt màu trắng, có một đầu đẹp và nhọn, dài 10cm là công cụ T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 11/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Nguyễn Văn T còn khai nhận thêm hành vi phạm tội khác, cụ thể như sau: Khoảng 14 giờ 00 ngày 18/4/2021, trong lúc T đang uống cà phê ở quán Kim Loan, địa chỉ tại khu phố 5, phường Phú Thọ, thành phố T, tỉnh Bình

Dương thì T gặp một người nam giới thiệu tên là L (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Lúc này, L nói với T là L muốn bán xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61E1-703.17 với giá 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) đồng và hỏi T có muốn mua không. Do T nhận thấy L bán xe với giá tiền thấp hơn nhiều so với giá thị trường nên T đến kiểm tra xe mô tô thì thấy số khung, số máy của xe mô tô đã bị đục phá một phần. Lúc này, T biết xe mô tô là T sản do người khác phạm tội mà có nhưng T vẫn đồng ý mua xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 12 giờ 00 ngày 01/5/2021, Công an phường Chánh Mỹ trên đường tuần tra kiểm soát tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thì phát hiện T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61E1-703.17 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra thì T không xuất trình được giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61E-703.17 và lực lượng công an nhận thấy số khung RLCUE3220HY0?...? (dấu “?” là chữ số bị mài số), số máy E3X9E-170217 của xe mô tô biển số 61E-703.17 đã bị đục phá nên lực lượng công an tiến hành thu giữ xe mô tô nói trên. Cùng ngày 01/5/2021, Công an phường Chánh Mỹ chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 26/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định trưng cầu giám định số 187, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61E1-703.17. Ngày 04/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 179/KLGD-PC09, kết luận xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Sirius), nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius-B6A2, đề dung tích xi lanh 110cm³, biển kiểm soát 61E1-703.17, có số khung nguyên thủy là RLCUE3220HY039967, số máy nguyên thủy là E3X9E-170217.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 131/KLTS-TTHS ngày 27/5/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61E1-703.17 trị giá là 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61E1-703.17, số khung RLCUE3220HY039967, số máy E3X9E-170217, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do anh Nguyễn Công T2 đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Quá trình làm việc, anh T2 khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 ngày 09/4/2021, anh Thanh dựng xe mô tô biển số 61E1-703.17 ở bãi đất trống, địa chỉ tại phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để thu hoạch khoai mì. Sau khi làm xong, anh T2 phát hiện xe mô tô bị lấy trộm nên đến Công an phường Hội Nghĩa để trình báo sự việc. Sau đó, Công an phường Hội Nghĩa chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để xử lý theo thẩm quyền. Ngày 03/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T có công văn số 274/CQCSĐT-HS đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp nhận hồ sơ vụ việc và vật chứng là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61E1-703.17, số khung RLCUE3220HY039967, số máy E3X9E-170217 nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tách hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Nguyễn Văn T để xử lý riêng. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản của anh Thanh nên ngày 28/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 90 là giao trả xe mô tô trên cho anh T2. Hiện anh T2 không có yêu cầu gì.

Đối với người nam tên L đã bán xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61E1-703.17 cho Nguyễn Văn T, quá trình điều tra T khai không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 190/CT-VKS-HS ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt từ 09 tháng tù đến 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đề nghị tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn T chấp hành hình phạt chung từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đoản bằng sắt màu trắng có một đầu dẹp và nhọn dài 06cm; 01 (một) cây đoản bằng sắt màu trắng có một đầu dẹp và nhọn dài 10cm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 ngày 18/4/2021, tại quán Kim Loan, địa chỉ khu phố 5, phường Phú Thọ, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn T nhận biết rõ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu

trắng đen, biển số 61E1-703.17, số khung RLCUE3220HY039967, số máy E3X9E-170217 trị giá 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng là tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng T vẫn ham rẻ và đồng ý mua của một người nam tên L (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) đồng và tài sản được xác định là của bị hại anh Nguyễn Công T2. Tiếp đến, vào khoảng 02 giờ 00 ngày 18/6/2021, tại Khu ký túc xá Bích Thủy, địa chỉ khu phố 3, phường Phú Lợi, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn T đã lén lút lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Benelli 125, màu đỏ đen, biển số 68D1-404.23 trị giá 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng của bị hại anh Lê Hữu P. Hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo các tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61E1-703.17 của anh Nguyễn Công T2 thì ngày 11/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên có công văn số 03/CV-CQCSĐT xác định ngày 03/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã tiếp nhận tố giác về tội phạm và đang xác minh làm rõ vụ việc.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. T sản đã được thu hồi và giao trả người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) cây đoản bằng sắt màu trắng có một đầu dẹp và nhọn dài 06cm; 01 (một) cây đoản bằng sắt màu trắng có một đầu dẹp và nhọn dài 10cm là công cụ bị cáo T dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1/ Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2021.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3/ Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây đoản bằng sắt màu trắng có một đầu dẹp và nhọn dài 06cm;

- 01 (một) cây đoản bằng sắt màu trắng có một đầu dẹp và nhọn dài 10cm.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 007.22 ngày 11 tháng 10 năm 2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T).

4/ Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

Huỳnh Ngọc Chung